

Bản án số: 186/2024/HS-ST

Ngày 04 - 04 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH THANH HOÁ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Tiếp.

Bà Nguyễn Thị Loan.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thư ký tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:* Bà Lê Thị Q Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 199/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Hải Q; sinh ngày 17 tháng 04 năm 1982; nơi sinh: thành phố HN; nơi cư trú: Số nhà 10/41 NT, phường LS, thành phố TH, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H (đã chết); con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2018 Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 10/08/2019 Q đã chấp hành xong án phạt tù. Tạm giữ: Không. Tạm giam: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2023 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Văn P; sinh năm: 1975;

Nơi cư trú: Số nhà X NHT, phường NT, thành phố TH, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/9/2023, Lê Hải Quỳnh đến quán tạp hóa tại địa chỉ 27 **NHT**, phường **NT**, **thành phố TH**, tỉnh Thanh Hóa thì gặp chủ ruột là ông Lê Hồng **PH**, sinh năm 1966, trú tại 02A **NHT**, phường Ba Đình, **thành phố TH** và anh Phạm Văn **P**, sinh năm 1974, trú tại 01/35 **NHT**, phường **NT**, **thành phố TH**, tỉnh Thanh Hóa đang ngồi uống nước chè trước cửa hàng tạp hóa. Trong khi nói chuyện với nhau giữa Lê Hải **Q** và Phạm Văn **P** xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại thách thức nhau, được can ngăn nên sự việc dừng lại. Lê Hải **Q** đi về nhà ông Lê Hồng **PH**, khi **Q** đang đứng trước cửa nhà thì anh **P** cầm một gậy gỗ đi ra đứng ở đầu ngõ 35 **NHT**, phường **NT**, **thành phố TH** chửi bới, lúc này **Q** nhìn thấy một con dao bằng kim loại dài 36,3cm đã gỉ sét (*ông PH dùng để xới đất trồng cây*) để tại chậu cây trước nhà và đi lại chỗ **P**, hai bên lao vào xô xát. **Q** dùng dao chém một cái trúng vào vùng đuôi lông mày phải gây thương tích cho anh **P**, anh **P** dùng gậy gỗ đánh trả lại **Q**, sau đó, **Q** ném dao tại hiện trường và bỏ đi. Hậu quả: Anh Phạm Văn **P** bị thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa **thành phố TH**.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Phạm Văn **P**, ngày 30/9/2023, xác định:

+ 01 (một) vết thương rách da chảy máu ở vị trí đuôi lông mày phải, kích thước 2x0,5x0,8cm.

+ 01 (một) vết thương xước da không chảy máu ở vị trí ngực phải, kích thước 10x0,2cm.

+ 01 (một) vết sưng bầm tím, không rách da, không chảy máu, không xác định hình dạng, kích thước có đường kính 5cm ở bắp sau tay trái.

* Ngày 05/10/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Phạm Văn **P**. Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 1780/KLTTCT-PYTH ngày 13/11/2023 của Trung tâm pháp y Thanh Hoá kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn **P** tại thời điểm giám định là 18% (mười tám phần trăm) .

* Ngày 06/12/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định xác định vật gây thương tích cho Phạm Văn **P**. Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số 2129/KLVGTT-PYTH ngày 15/01/2024 của Trung tâm pháp y Thanh Hoá kết luận: Các vết thương, tổn thương trên cơ thể của Phạm Văn **P** là do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày, hoặc vật có cạnh sắc gây nên.

+ Kết quả đối chiếu mẫu vật với thương tích: Phù hợp.

+ Tại thời điểm giám định pháp y về vật gây thương tích, không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu hồ

sơ giám định, Trung tâm pháp y Thanh Hóa nhận định chiều hướng tác động của vật gây thương tích của một số vết thương như sau:

Vết thương rách da chảy máu ở vị trí đuôi lông mày phải, kích thước (2x0,5x0,8)cm: Vết có chiều từ ngoài vào trong, từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

Vết thương xước da không chảy máu ở vị trí ngực phải, kích thước (10x0,2)cm: Vết có chiều từ ngoài vào trong, từ trước ra sau, từ phải qua trái, từ trên xuống dưới hoặc từ dưới lên trên, từ trái qua phải.

Vết sưng, bầm tím, không rách da không chảy máu, không xác định hình dạng, kích thước có đường kính 5cm ở bắp sau tay trái: Vết có chiều từ sau ra trước, từ phải qua trái.

+ Nếu sử dụng con dao có đặc điểm bằng kim loại đã qua sử dụng, bị gỉ sét, có một lưỡi sắc, không có đầu nhọn, chiều dài con dao 36,3cm, chiều dài lưỡi dao 25,5cm, chiều rộng lưỡi dao 8,5cm, độ dày lưỡi dao 0,3cm, tay cầm hình trụ tròn có chiều dài tay cầm 10,8cm, đường kính tay cầm 3,7cm (trong biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu mà Phạm Văn **P** giao nộp) như đã ghi nhận trong Quyết định trưng cầu giám định số 817/QĐ-ĐTTH ngày 06/12/2023 của Cơ quan CSĐT – Công an TP Thanh Hoá làm vật gây thương tích thì có thể gây ra các vết thương trên cơ thể Phạm Văn **P** như đã ghi nhận trong các tài liệu, hồ sơ giám định do Cơ quan trưng cầu cung cấp.

* Vật chứng của vụ án gồm: 01(một) con dao bằng kim loại, màu đen, đã qua sử dụng, bị gỉ sét, có 01 lưỡi sắc, không có đầu nhọn, dài 36,3cm, chiều dài lưỡi dao 25,5cm, chiều rộng 8,5cm, có tay cầm hình trụ tròn dài 10,8cm và 01 (một) gậy gỗ hình trụ tròn có chiều dài 75cm, đường kính 2,7cm. Cơ quan điều tra chuyển Chi cục thi hành án dân sự TP Thanh Hóa để Tòa án quyết định xử lý khi xét xử.

* Về dân sự: Bị cáo đã thông qua chú ruột là ông Lê Hồng **PH** thực hiện xong việc bồi thường cho anh Phạm Văn **P** số tiền là 10.000.000đ. Bị hại không đề nghị gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 133/CTr-VKS ngày 04 tháng 03 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) **thành phố TH**, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Hải **Q** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng ý và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống, đồng ý với toàn bộ quan điểm và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị hại.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị hại trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo, nội dung bản cáo trạng đồng ý với kết luận giám định tổn thương trên cơ

thể người sống, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt Lê Hải **Q** mức án từ 30(ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thông qua chú ruột là ông Lê Hồng **PH** thực hiện xong việc bồi thường cho anh Phạm Văn **P**, anh **P** không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao bằng kim loại, màu đen, đã qua sử dụng, bị gỉ sét, có 01 lưỡi sắc, không có đầu nhọn, dài 36,3cm, chiều dài lưỡi dao 25,5cm, chiều rộng 8,5cm, có tay cầm hình trụ tròn dài 10,8cm và 01 (một) gậy gỗ hình trụ tròn có chiều dài 75cm, đường kính 2,7cm hiện đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự **thành phố TH**.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Bị cáo Lê Hải **Q** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an **thành phố TH**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân **thành phố TH**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Khoảng 21giờ 30 ngày 30/9/2023, tại đầu ngõ 35 **NHT**, phường **NT**, **thành phố TH**, do có mâu thuẫn bột phát giữa Lê Hải **Q** và Phạm Văn **P** trong quá trình nói chuyện, Lê Hải **Q** đã dùng dao bằng kim loại có cạnh sắc (là hung khí nguy hiểm) chém, gây thương tích cho anh Phạm Văn **P**. Hậu quả: anh Phạm Văn **P** bị thương tích 18%.

Bị cáo nhận thức được việc “cố ý gây thương tích” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Khi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12

BLHS. Ý thức chủ quan của bị cáo là dùng dao để gây thương tích cho anh **P** nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân **thành phố TH** là đúng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có 03 tình tiết giảm nhẹ như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân **thành phố TH**, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường cho bị hại nên miễn xét.

[6] Đối với hành vi của anh Phạm Văn **P** dùng gậy gỗ đánh Lê Hải **Q** nhưng không để lại thương tích. Bản thân **Q** không yêu cầu, đề nghị đi giám định thương tích. Do đó, không có cơ sở để xử lý hình sự đối với Phạm Văn **P** về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cần xử lý hành chính để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Công an **thành phố TH** đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn **P** về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[7] Về vật chứng:

- 01(một) con dao bằng kim loại, màu đen, đã qua sử dụng, bị gỉ sét, có 01 lưỡi sắc, không có đầu nhọn, dài 36,3cm, chiều dài lưỡi dao 25,5cm, chiều rộng 8,5cm, có tay cầm hình trụ tròn dài 10,8cm là công cụ bị cáo dùng gây thương tích cho anh **P**, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) gậy gỗ hình trụ tròn có chiều dài 75cm, đường kính 2,7cm anh **P** dùng để đánh bị cáo, không còn giá trị sử dụng, anh **P** không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hải **Q** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Lê Hải **Q** 33 (*ba mươi ba*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam (*ngày 22/11/2023*).

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01(một) con dao bằng kim loại, màu đen, đã qua sử dụng, bị gỉ sét, có 01 lưỡi sắc, không có đầu nhọn, dài 36,3cm, chiều dài lưỡi dao 25,5cm, chiều rộng 8,5cm, có tay cầm hình trụ tròn dài 10,8cm và 01 (một) gậy gỗ hình trụ tròn có chiều dài 75cm, đường kính 2,7cm. Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự **thành phố TH** theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 120/2024/THA ngày 05/03/2024 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự **thành phố TH**.

Án phí: Bị cáo Lê Hải **Q** phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo với thời hạn 45 (*bốn mươi lăm*) ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hoá;
- CA **thành phố TH**;
- THAHS, DS **thành phố TH**;
- VKSND **thành phố TH**;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Tiếp

Nguyễn Thị Loan

Nguyễn Thanh Tân

